

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 - Năm học 2021 - 2022

Môn học: Khởi tạo doanh nghiệp (226184) - Nhóm 10

Đợt thi: HK2, Đợt 2 TỐT: 001

Ngày thi: 01/07/2022 Giờ: 07:30

Phòng thi: D5-27

T. Hải

Số SV có mặt: 29
Số bài thi: 29
Số tờ giấy thi: 29

Mã nhận dạng: 002246

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H. Ph	Số tờ Mã đề	Chữ ký	D. QT 40%	D. Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
1	2121120562	DIỆC TUẤN	21/06/2003	CCQ2112Q		2		6.5	5.0	5.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
2	2121120601	NGUYỄN THỊ NGỌC	25/04/2003	CCQ2112A				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
3	2120120523	NGUYỄN MINH	19/12/2002	CCQ2012P				7.4			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
4	2121120581	HÀ THỊ	11/04/2001	CCQ2112Q				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
5	2121120605	ĐỖ THỊ MỸ	02/01/2003	CCQ2112R		2		7.8	8.5	8.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
6	2121120615	NGUYỄN PHƯỚC	21/08/2003	CCQ2112R		1		7.2	4.5	5.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
7	2121120602	LÊ THỊ TRÚC	29/04/2003	CCQ2112R				7.1			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
8	2121120577	TRƯƠNG THỊ	19/02/2002	CCQ2112Q		1		7.4	6.0	6.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
9	2121120603	NGUYỄN VĂN	11/02/2002	CCQ2112R		1		7.3	2.5	4.4	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
10	2121120607	TRẦN THANH	19/03/2003	CCQ2112R		1		6.8	1.5	3.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
11	2121120565	NHỮ THỊ	22/08/2003	CCQ2112Q		1		7.3	4.0	5.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
12	2121120616	HUỲNH THÁI NGỌC	27/07/2003	CCQ2112R		1		7.7	6.5	7.0	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
13	2121120635	NGUYỄN THỊ THANH	19/09/2002	CCQ2112R		2		7.7	9.0	8.5	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
14	2121120599	PHẠM THỊ	13/04/2002	CCQ2112R				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
15	2121120620	TRẦN THÁI	03/12/2002	CCQ2112R				0			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
16	2121120570	TRẦN ĐỖ HUY	30/11/2002	CCQ2112Q		2		7.6	6.0	6.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
17	2121260005	TRẦN THỊ	18/06/2003	CCQ2126A		1		7.3	4.5	5.6	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
18	2121120575	PHẠM MINH	25/02/2002	CCQ2112Q				6.8			(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
19	2121120590	LÊ THỊ MỸ	09/07/2001	CCQ2112Q		2		6.7	7.5	7.2	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)
20	2121120579	NGUYỄN HỮU CHÍ	21/06/2003	CCQ2112Q		1		7.7	7.0	7.3	(V) (0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)